

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng) *trj*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹ (78 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (51 TTHC)							
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI (10 TTHC):						
1	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ (2.000545)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
2	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008720)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

¹ Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008721)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (2.000729)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ</i> ; Thông tư 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
5	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (2.000451)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (2.000680)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
7	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện (1.001501)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
8	Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008723)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
9	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.008722)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
10	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học (1.005144)	Trong vòng 45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.		Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (10 TTHC)							
1	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (2.000130)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (1.000159)	15 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (2.000189)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (2.000189)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ngiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (1.000389)						
5	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (1.000154)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (1.000138)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
7	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (1.000553)	Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
8	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (1.00053)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tuyển.			
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (1.000167)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
10	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (1.010928)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (05 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (1.012944)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (1.012953)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại (1.012954)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (1.012955)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN (04 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (3.000315)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
2	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (3.000316)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
3	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (3.000317)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (1.012988)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
V. LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (16 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên (1.012958)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
2	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (1.005008)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
3	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại (1.004988)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên (1.004999)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
5	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.004991)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (1.012959)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
7	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục (3.000297)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
8	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại (3.000298)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
9	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (3.000299)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
10	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (3.000300)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
11	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (3.000301)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
12	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (3.000302)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
13	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại (3.000303)	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
14	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật (3.000304)	Trong thời hạn 20 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
15	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (3.000305)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
16	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (3.000306)	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
VI. LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (06 TTHC)							
1	Cấp chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục (1.00715)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (1.000288)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; <i>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Cấp giấy chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (1.000713)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp;- Qua dịch vụ bưu chính;- Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; <i>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (1.000280)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; <i>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Cấp chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (1.000711)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; <i>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia (1.000691)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông Tư số 17/2018/TTBGDĐT, Thông Tư số 18/2018/TTBGDĐT và Thông Tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; <i>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (27 TTHC)							
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (09 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (1.012961)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (1.00639)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại (1.006444)	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (1.006445)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.012962)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập (1.012971)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				vụ công trực tuyến.			<i>giải quyết.</i>
7	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại (1.012972)	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
8	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập (1.012973)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc,	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
9	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.012974)	Trong thời hạn 10 ngày	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (05 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (1.012963)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (2.001842)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
3	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại (1.004552)	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
4	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (1.004563)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
5	Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (1.001639)	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (05 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (1.012964)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
2	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (1.012965)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại (1.012966)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (1.012967)	Trong thời hạn 25 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) (1.012968)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (04 TTHC)							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (1.012969)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
2	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại (1.01297)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
3	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng (3.000307)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008724)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
2	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008725)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được sửa đổi, bổ sung: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ (19 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (15 TTHC)								
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI (01 TTHC)								
1	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (2.000462)	Giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ	Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
		Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (08 TTHC)								
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (3.000311)	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
2	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (3.000312)	<i>Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực hoạt động trở lại</i>	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (3.000313)	<i>Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực</i>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
4	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (3.000314)	<i>Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực</i>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
5	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (1.012957)	<i>Cho phép thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tự thực</i>	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại (3.000318)	<i>Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tự thực hoạt động trở lại</i>	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
					tuyến.			
7	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (3.000319)	<i>Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực</i>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
8	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) (3.00032)	<i>Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)</i>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (06 TTHC)								
1	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	<i>Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực</i>	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
	(1.000243)							
2	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (2.000099)	<i>Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>	Trong thời hạn 10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
3	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000234)	<i>Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>	Trong thời hạn 15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
4	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000266)	<i>Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
5	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.000031)	<i>Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
6	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không	<i>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;</i>	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
	vì lợi nhuận (1.00016)	<i>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận</i>		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (1.005092)	<i>Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp tỉnh)</i>	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 21/2029/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/ 2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
	Chỉnh sửa nội dung, văn bằng chứng chỉ (2.001914)	<i>chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp tỉnh)</i>	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 21/2029/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/ 2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế (Mã thủ tục hành chính)	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (1.005092)	<i>Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)</i>	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 21/2029/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/ 2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>
	Chỉnh sửa nội dung, văn bằng chứng chỉ (2.001914)	<i>chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã)</i>	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Qua dịch vụ công trực tuyến.		Thông tư số 21/2029/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/ 2019 của Bộ trưởng bộ giáo dục và Đào tạo	<i>Nội dung được thay thế: căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện; thẩm quyền giải quyết.</i>

Tổng số TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế: 97 TTHC

Trong đó:

- Cấp tỉnh: 68 TTHC

- Cấp xã: 29 TTHC

Cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung: 78 TTHC

+ Cấp tỉnh: 51 TTHC

+ Cấp xã: 27 TTHC

- Thay thế: 19 TTHC

+ Cấp tỉnh: 17 TTHC

+ Cấp xã: 02 TTHC